

Số: 125/2016/TT-BTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2016

THÔNG TƯ

Sửa đổi Thông tư số 33/2016/TT-BTC ngày 25/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ trạm thu phí Mỹ Lộc quốc lộ 21B, tỉnh Nam Định

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH11 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 107/TB-VPCP ngày 27/5/2016 của Văn phòng Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi Thông tư số 33/2016/TT-BTC ngày 25/02/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ trạm thu phí Mỹ Lộc quốc lộ 21B, tỉnh Nam Định như sau:

Điều 1. Sửa đổi điểm 1 Biểu mức thu phí sử dụng đường bộ trạm thu phí Mỹ Lộc quốc lộ 21B, tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Thông tư số 33/2016/TT-BTC ngày 25/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ trạm thu phí Mỹ Lộc quốc lộ 21B, tỉnh Nam Định (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2016.
2. Trường hợp chủ phương tiện đã mua vé tháng (tháng 6 năm 2016) hoặc vé quý (quý II năm 2016) theo Thông tư số 33/2016/TT-BTC thì thực hiện điều chỉnh số phí phải nộp theo Thông tư này. Chủ phương tiện được trả lại hoặc bù trừ cho số phí phải nộp của kỳ tiếp theo, số tiền chênh lệch giữa

mức thu vé tháng hoặc vé quý theo quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BTC và mức thu quy định tại Thông tư này.

Ví dụ, Ông A có xe ô tô 4 chỗ ngồi, đã mua vé tháng 6/2016 với số tiền là 900.000 đồng theo mức thu quy định tại Thông tư số 33/2016/TT-BTC. Theo quy định tại Thông tư này mức thu vé tháng ông A phải nộp là 600.000 đồng. Như vậy, ông A sẽ được trả lại 300.000 đồng hoặc bù trừ cho số phí phải nộp của tháng tiếp theo.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

Nơi nhận:

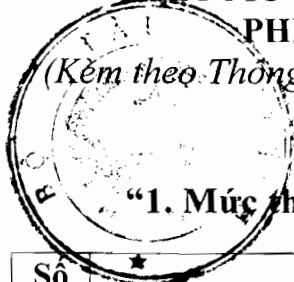
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh Nam Định;
- Công báo;
- Website chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công ty cổ phần TASCO;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



*** Vũ Thị Mai**

**BIỂU MỨC THU PHÍ SỬ DỤNG ĐƯỜNG BỘ TẠI TRẠM THU
PHÍ MỸ LỘC QUỐC LỘ 21B, TỈNH NAM ĐỊNH**
(Kèm theo Thông tư số 125/2016/TT-BTC ngày 05/8/2016 của Bộ Tài chính)



“1. Mức thu áp dụng kể từ 06 giờ sáng ngày 08/6/2016, như sau:

Số TT	Phương tiện chịu phí đường bộ	Mệnh giá (đồng/vé)		
		Vé lượt	Vé tháng	Vé quý
1	Xe dưới 12 ghế ngồi, xe tải có tải trọng dưới 2 tấn và các loại xe buýt vận tải khách công cộng	20.000	600.000	1.600.000
2	Xe từ 12 ghế ngồi đến 30 ghế ngồi; Xe tải có tải trọng từ 2 tấn đến dưới 4 tấn	30.000	900.000	2.400.000
3	Xe từ 31 ghế ngồi trở lên; Xe tải có tải trọng từ 4 tấn đến dưới 10 tấn	44.000	1.320.000	3.600.000
4	Xe tải có tải trọng từ 10 tấn đến dưới 18 tấn và xe chở hàng bằng Container 20 fit	80.000	2.400.000	6.480.000
5	Xe tải có tải trọng từ 18 tấn trở lên và xe chở hàng bằng Container 40 fit	160.000	4.800.000	12.960.000